

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAI LẬY  
TỈNH TIỀN GIANG**

Số: 57/2021/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cai Lậy, ngày 04 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 02 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn T.

Địa chỉ trụ sở: Số A-B đường N, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo pháp luật:* Bà Nguyễn Thạch D - Chức vụ: Tổng giám đốc.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Văn G - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn T – Chi nhánh G. Theo quyết định ủy quyền số 3977/2020/QĐ-PL ngày 28-12-2020.

*Người được ủy quyền lại:* Ông Đào Văn Vũ - Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch V - Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn T – Chi nhánh G. Theo văn bản ủy quyền ngày 07-01-2021.

- *Bị đơn:*

1. Anh Nguyễn Thành N, sinh năm 1972;

2. Chị M Thị Tuyết M, sinh năm 1974;

Người đại diện theo ủy quyền của chị M: Anh Nguyễn Thành N, theo văn bản ủy quyền lập ngày 26-10-2021.

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 1998;

2. Chị Nguyễn Thị Cẩm H, sinh năm 2003;

Người đại diện theo ủy quyền của chị T, chị H: Anh Nguyễn Thành N, theo văn bản ủy quyền lập ngày 26-10-2021.

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Tính đến ngày 27-10-2021, anh Nguyễn Thành N và chị M Thị Tuyết M còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn T tổng số tiền 322.204.936 (Ba trăm hai mươi hai triệu hai trăm linh bốn nghìn chín trăm ba mươi sáu) đồng. Trong đó gồm:

- Khoản tiền vay 253.463.841 đồng (Trong đó tiền vốn là 225.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 22.313.144 đồng, tiền lãi quá hạn là 4.990.059 đồng và tiền lãi chậm trả là 1.160.638 đồng).

- Khoản tiền vay theo hạn mức tín dụng là 68.741.095 đồng (Trong đó dư nợ quá hạn là 52.232.596 đồng và lãi quá hạn là 16.508.499 đồng).

Anh Nguyễn Thành N và chị M Thị Tuyết M có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn T – Chi nhánh G toàn bộ số tiền trên làm một lần.

Kể từ ngày 27-10-2021, nếu anh Nguyễn Thành N và chị M Thị Tuyết M chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì còn phải chịu thêm các khoản tiền lãi, phí phát sinh trên số tiền chậm trả theo Hợp đồng tín dụng số LD19191\*\*160 và Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng cùng ngày 10-7-2021 mà các bên đã tham gia ký kết tương ứng với thời gian chậm trả.

Trường hợp anh Nguyễn Thành N và chị M Thị Tuyết M không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn T có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền tiến hành xử lý tài sản thế chấp nêu tại Hợp đồng thế chấp tài sản số LD19191\*\*160 lập ngày 10-7-2021 tại Phòng Công chứng số 3, tỉnh Tiền Giang mà các bên đã ký kết để thu hồi nợ.

\*. Về án phí:

- Anh Nguyễn Thành N và chị M Thị Tuyết M tự nguyện chịu 8.055.000 (Tám triệu không trăm năm mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn T được nhận lại 7.088.700 (Bảy triệu không trăm tám mươi tám nghìn bảy trăm) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000\*\*09 ngày 04-02-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Anh Thực**